

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU PHÚ
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 57/2021/HS-ST
Ngày 29 - 10 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CP, TỈNH AG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Linh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Giũ.

Ông Nguyễn Phú Lộc.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Văn Quang – Thư ký Tòa án nhân dân huyện CP, tỉnh AG.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Phú tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Văn Thành - Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện CP, tỉnh AG xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 58/2021/TLST-HS ngày 12 tháng 10 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 50/2021/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo:

Lê Tấn Đ (Đ Cam), sinh năm 1986, tại huyện CP, tỉnh AG; nơi cư trú: Khóm VP, thị trấn VTT, huyện CP, tỉnh AG; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Đạo Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn C, sinh năm 1963 và bà Mai Thị Phương L, sinh năm 1968; bị cáo có vợ tên Võ Thị N, sinh năm 1996 và 01 con tên Lê Võ Thiên A, sinh năm 2018; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Từ nhỏ sống chung với cha mẹ, học hết lớp 12 thì nghỉ học, làm thuê sinh sống. Ngày 23/5/2012, bị Tòa án nhân dân huyện CP, tỉnh AG xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 01/5/2013, đã xóa án tích; bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/6/2021 cho đến nay; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Nguyễn Thành Ch, sinh năm 1989. Nơi cư trú: Ấp PT A, xã PT A, huyện HN, tỉnh ĐT (vắng mặt)

- Người làm chứng:

1. Phạm Văn Ph, sinh năm 1997 (vắng mặt)
2. Trần Văn Th, sinh năm 1997 (vắng mặt)
3. Nguyễn Văn L1, sinh năm 1977 (vắng mặt)
4. Nguyễn Văn H, sinh năm 1994 (vắng mặt)
5. Lê Công M, sinh năm 1995 (vắng mặt)

Người chứng kiến:

1. Trần Duy Th1, sinh năm 1986 (vắng mặt)
2. Trần Văn E, sinh năm 1964 (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 09/6/2021, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế - ma túy Công an huyện Châu Phú phối hợp với Công an thị trấn VTT tuần tra kiểm soát trên địa bàn thị trấn VTT. Khi đến khu vực khóm TA, thị trấn VTT, huyện Châu Phú phát hiện Lê Tấn Đ điều khiển xe mô tô biển số 66G1-173.95 có biểu hiện nghi vấn, nên tiến hành kiểm tra phát hiện bên trong túi quần bên phải phía trước của Đ có 01 vỏ điện thoại di động màu đen hiệu NTT, bên trong có 04 bọc nilon trong suốt hàn kín chứa tinh thể màu trắng. Qua làm việc, Đ khai nhận khoảng 11 giờ cùng ngày, Lê Công M điện thoại cho Đ hỏi mua 300.000 đồng ma túy đá và hẹn giao nhận tại khu vực trên nhưng chưa kịp giao thì bị phát hiện, nên lực lượng Công an tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng.

Quá trình điều tra xác định: Từ cuối tháng 04/2021 đến khi bị bắt ngày 09/6/2021, Đ đã 04 lần mua ma túy đá (loại Methamphetamine) của người đàn ông tên Tú (không rõ họ, địa chỉ) tại thành phố Châu Đốc, mỗi lần mua từ 600.000 đồng đến 1.900.000 đồng, rồi mang về phân chia thành nhiều bọc nhỏ cất giấu để sử dụng và bán lại cho: Nguyễn Văn L1 06 lần mỗi lần 200.000 đồng, Trần Văn Th 03 lần mỗi lần từ 300.000 đồng đến 500.000 đồng, Nguyễn Văn H 02 lần mỗi lần 600.000 đồng, Lê Công M 01 lần 400.000 đồng, Phạm Văn Ph 01 lần 300.000 đồng, Tòng (không rõ họ, địa chỉ) 02 lần mỗi lần từ 300.000 đồng đến 400.000 đồng, Lưu Bị (không rõ họ tên, địa chỉ) 02 lần mỗi lần từ 150.000 đồng đến 200.000 đồng và 01 người lạ (không rõ họ tên, địa chỉ) 01 lần 200.000 đồng. Trong thời gian mua bán trái phép chất ma túy, Đ không thu lợi bằng tiền mà chỉ dư ma túy sử dụng.

Ngày 18/6/2021, Đ bị khởi tố, điều tra.

Tang vật thu giữ trong vụ án gồm: 04 (Bốn) bọc nilon trong suốt hàn kín, bên trong có chứa tinh thể màu trắng nên được niêm phong, qua giám định xác định là ma túy đá (Methamphetamine); 02 (Hai) bọc nilon trong suốt một đầu để trống; 01 (Một) đoạn ống hút nhựa màu trắng - cam; 01 (Một) cây kéo bằng kim loại; 01 (Một) vỏ điện thoại màu đen có chữ NTTdocomo α; 01 (Một) ống hút nhựa tự chế; 01 (Một) hột quẹt gas; 01 (Một) xe mô tô biển số 66G1-173.95; 01 (Một) điện thoại di động hiệu Iphone 6S Plus; 01 (Một) điện thoại di động hiệu Vivo màu đen; 01 (Một) điện thoại di động hiệu Iphone 6S; 01 (Một) cái quần jean lửng màu xám; 01 (Một) nón bảo hiểm; 01 (Một) nón lưỡi trai màu sọc đỏ.

Tại Kết luận giám định số: 137/KLGT-PC09(MT) ngày 16/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang, xác định: 01 (Một) phong bì được niêm phong có in hình dấu tròn màu đỏ của Công an thị trấn VTT, huyện CP, tỉnh AG và các chữ ký ghi tên: Lê Minh Hùng, Nguyễn Hoàng Phụng, Lê Trung Dũng, Trần Duy Th1, Lê Tấn Đ. Bên trong có: 04 (Bốn) bọc nilon trong suốt hàn kín chứa tinh thể màu trắng, là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng: 3,7151gam (Ba phẩy bảy một năm một gam).

Tại Kết luận giám định số: 181/KLGT-PC09(MT) ngày 22/7/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang, kết luận: Tìm thấy dữ liệu lưu trữ trong 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone có số IMEI: 355431079389902 (ký hiệu A) do Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Châu Phú gửi giám định, chi tiết thể hiện trong 01 (Một) Phụ lục có 18 trang A4 và 01 (Một) đĩa DVD có tổng dung lượng dữ liệu 30,5 MB.

Trong quá trình điều tra, truy tố, bị cáo Lê Tấn Đ khai nhận như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 09/6/2021, Lê Công M điện thoại cho Đ hỏi mua 300.000 đồng ma túy đá, hẹn giao nhận tại khu vực khóm TA, thị trấn VTT. Đ điều khiển xe mô tô biển số 66G1-173.95 từ nhà đến chỗ hẹn rồi dừng xe đợi do Mên bị hư xe. Đ để 04 bọc nilon chứa ma túy đá trong vỏ điện thoại màu đen có chữ NTT, để trong túi quần jean lửng bên phải phía trước. Khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, khi Đ đang đợi để giao ma túy thì bị phát hiện bắt quả tang.

Đ bắt đầu mua bán trái phép chất ma túy từ cuối tháng 4/2021 đến khi bị bắt ngày 09/6/2021. Cách thức bán ma túy là người mua liên lạc với Đ trước qua số điện thoại 0963.952.663 (gắn trong điện thoại hiệu Iphone 6S) hoặc trực tiếp đến nhà hỏi Đ mua ma túy, sau đó Đ gặp trực tiếp giao ma túy và lấy tiền. Tính đến ngày bị bắt, Đ bán ma túy (Methamphetamine) được 18 lần, cụ thể bán cho: Nguyễn Văn L1 06 lần với số tiền 1.200.000 đồng, Trần Văn Th 03 lần với số tiền 1.200.000 đồng, Nguyễn Văn H 02 lần với số tiền 1.200.000 đồng, Lê Công M 01 lần 400.000 đồng, Phạm Văn Ph 01 lần 300.000 đồng, Tòng (không rõ họ, địa chỉ) 02 lần với số tiền 700.000 đồng, Lưu Bị (không rõ họ tên, địa chỉ) 02

lần với số tiền 350.000 đồng và 01 người lạ (không rõ họ tên, địa chỉ) 01 lần 200.000 đồng. Nguồn ma túy Đ mua 04 lần với số tiền 4.200.000 đồng của người thanh niên tên Tú (không rõ họ, địa chỉ) tại thành phố Châu Đốc, Đ đem về sử dụng và phân chia nhỏ bán lại; mục đích để có dư ma túy sử dụng.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thành Ch trình bày: Xe mô tô biển số 66G1-173.95 do Chung mua vào năm 2013 với giá 30.000.000 đồng và đứng tên chủ sở hữu, để làm phương tiện đi lại. Đến năm 2016, Chung bán xe lại cho một người lạ (không rõ họ tên, địa chỉ) với giá 20.000.000 đồng nhưng chưa làm thủ tục sang tên. Chung không tranh chấp về sở hữu chiếc xe và không có yêu cầu gì khác.

Lời khai của những người làm chứng, người chứng kiến: Phạm Văn Ph, Trần Văn Th, Nguyễn Văn L1, Nguyễn Văn H, Lê Công M, Trần Duy Th1, Trần Văn E trình bày phù hợp với nội dung vụ án.

Tại Cáo trạng số: 61/CT-VKSCP ngày 11 tháng 10 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Phú đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Châu Phú để xét xử bị cáo Lê Tấn Đ về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa,

Bị cáo Lê Tấn Đ khai nhận phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố. Bị cáo thừa nhận nội dung bản Cáo trạng truy tố đối với các bị cáo là đúng, bị cáo nhận tội, không tranh luận. Đối với 01 cái quần jean lửng màu xám, 01 nón bảo hiểm; 01 nón lưỡi trai màu sọc đỏ, bị cáo không yêu cầu nhận lại do không còn giá trị sử dụng. Lời nói sau cùng, bị cáo nhận thấy ăn năn hối cải, xin giảm nhẹ hình phạt, hứa không tái phạm và làm lại công dân tốt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Phú thực hiện quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định như Cáo trạng đã truy tố. Sau khi phân tích tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo, Viện kiểm sát đề nghị:

- Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 38; điểm r, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Lê Tấn Đ từ 07 (Bảy) năm đến 08 (Tám) năm tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về biện pháp tư pháp, đề nghị áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự để xử lý vật chứng như sau:

+ Tịch thu, tiêu hủy các vật chứng gồm:

01 (Một) phong bì được niêm phong (Vụ số: 137/KLGT-PC09 (MT) ngày 16/6/2021) có đóng dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện

CP, tỉnh AG và các chữ ký ghi tên: Nguyễn Đăng Khoa và Lê Minh Hùng, bên trong có mẫu vật còn lại sau khi đã giám định, khối lượng: 3,5576 gam ma túy, loại Methamphetamine;

02 (Hai) bọc nilon trong suốt một đầu để trống; 01 (Một) đoạn ống hút nhựa màu trắng-cam, một đầu vạt nhọn, một đầu hàn kín; 01 (Một) cây kéo bằng kim loại (đã qua sử dụng); 01 (Một) vỏ điện thoại màu đen, có chữ NTTdocomo α ; 01 (Một) ống hút nhựa tự chế, một đầu có gắn nỏ thủy tinh và ống hút nhựa; 01 (Một) hột quẹt gas (đã qua sử dụng); 01 (Một) cái quần Jeans lửng, màu xám (đã qua sử dụng); 01 (Một) nón bảo hiểm, màu đen (đã qua sử dụng); 01 (Một) nón lưỡi trai, màu sọc đỏ (đã qua sử dụng).

+ Tịch thu sung công quỹ nhà nước các vật chứng gồm: 01 (Một) chiếc xe mô tô biển số 66G1-173.95, số khung: 10BY054341, số máy: 55P1-054341 (đã qua sử dụng); 01 (Một) điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone, Model: Iphone 6S, số IMEI: 355431079389902, có gắn sim số 0963.952.663 (đã qua sử dụng).

+ Trả lại cho bị cáo Lê Tấn Đ: 01 (Một) điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 6S Plus, Model: A1687FCC, màu bạc (đã qua sử dụng) và 01 (Một) điện thoại di động, nhãn hiệu Vivo, màu đen, số IMEI 1: 866072032272991 và IMEI 2: 866072032272983, có sim gắn số: 0762815697 (đã qua sử dụng).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Về Quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Trong giai đoạn điều tra và truy tố, Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Phú, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Phú, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[1.2] Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và những người làm chứng, người chứng kiến vắng mặt tại phiên tòa, nhưng đã có lời khai ở Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai nhận của bị cáo trong giai đoạn điều tra, nên việc vắng mặt của những người này không làm ảnh hưởng đến việc xét xử. Căn cứ Điều 292, Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về trách nhiệm hình sự:

[2.1] Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo Lê Tấn Đ thừa nhận hành vi phạm tội. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và những người làm chứng, người chứng kiến; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang và Biên bản khám nghiệm hiện trường do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Phú lập ngày 09/6/2021; Kết luận giám định số: 137/KLGT-PC09(MT) ngày 16/6/2021 và Kết luận giám định số: 181/KLGT-PC09(KTSĐT) ngày 22/7/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh An Giang; các Biên bản đối chất, nhận dạng lập tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Phú và các tang vật chứng thu giữ được trong vụ án.

[2.2] Do đó có đủ cơ sở xác định: Vào ngày 09/6/2021, bị cáo Lê Tấn Đ đã có hành vi mua bán trái phép chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 3,7151gam (Ba phẩy bảy một năm một gam), khi đang đi giao ma túy thì bị phát hiện bắt quả tang. Trong khoảng thời gian từ cuối tháng 4/2021 đến khi bị bắt vào ngày 09/6/2021, Lê Tấn Đ đã 04 lần mua ma túy đá (Methamphetamine), mỗi lần mua từ 600.000 đồng đến 1.900.000 đồng và đã chia nhỏ ra bán lại 18 lần cho các đối tượng nghiện; mục đích bị cáo bán ma túy để có dư ma túy sử dụng hàng ngày.

[2.3] Methamphetamine (ma túy đá) là một dạng ma túy tổng hợp, chất gây nghiện cực kỳ nguy hiểm, có tác hại rất lớn đến trí tuệ, sức khỏe, tính mạng của con người, làm cho người sử dụng không thể kiểm soát được hành vi của bản thân và có những hành vi xâm phạm đến tài sản, tính mạng, sức khỏe của người khác, gây mất trật tự trị an ở địa phương. Việc mua bán, trao đổi, tàng trữ, sản xuất, vận chuyển trái phép chất ma túy đều bị Nhà nước nghiêm cấm. Bị cáo là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, có thể bị truy cứu trách nhiệm hình sự nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Như vậy, hành vi của bị cáo Lê Tấn Đ đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Phú truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2.4] Xét về nhân thân của bị cáo, tính chất, mức độ của hành vi phạm tội nhận thấy: Bị cáo Lê Tấn Đ đã nhiều lần sử dụng trái phép chất ma túy dẫn đến nghiện không bỏ được nên đã mua bán trái phép chất ma túy để có dư ma túy sử dụng. Bị cáo mua bán ma túy với cách thức tinh vi nhằm che giấu hành vi phạm tội như: Bị cáo cất giấu ma túy trong vỏ điện thoại, liên lạc mua bán ma túy qua điện thoại hoặc gặp trực tiếp tại nhà riêng; việc mua bán ma túy diễn ra rất nhiều lần, liên tục trong thời gian dài. Từ đó, tạo cơ hội cho ngày càng có nhiều đối tượng nghiện trên địa bàn, gây mất an ninh, trật tự tại địa phương, cho thấy thái

độ xem thường pháp luật của bị cáo. Do đó, cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù tương xứng để răn đe, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

[2.5] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo nhận thấy: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự thú ra những lần mua bán trái phép chất ma túy trước đó; bị cáo là lao động chính trong gia đình, có nuôi con nhỏ. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo quy định tại điểm r, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử có xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, nhưng không áp dụng mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt áp dụng đối với bị cáo, quy định tại khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[2.6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, việc mua bán trái phép chất ma túy chưa thu lợi được bằng tiền nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[3] Đối với người tên Tú, Tòng, Lưu Bị và 01 người lạ không rõ họ tên, địa chỉ là người bán và mua ma túy của bị can Lê Tấn Đ do chưa xác định được họ, địa chỉ cụ thể và chưa làm việc được nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Phú tiếp tục xác minh, làm rõ để xử lý sau là phù hợp.

[4] Đối với Phạm Văn Ph, Trần Văn Th, Nguyễn Văn L1, Lê Công M có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Phú đã có Công văn đề nghị địa phương nơi cư trú tiến hành lập hồ sơ xử lý. Riêng Nguyễn Văn H đã bị xét xử về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” trong vụ án khác.

[5] Về biện pháp tư pháp:

[5.1] Đối với 01 (Một) phong bì được niêm phong (Vụ số: 137/KLGT-PC09 (MT) ngày 16/6/2021) có đóng dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện CP, tỉnh AG và các chữ ký ghi tên: Nguyễn Đăng Khoa và Lê Minh Hùng, bên trong có mẫu vật còn lại sau khi đã giám định, khối lượng: 3,5576 gam ma túy, loại Methamphetamine. Xét, đây là tang vật có liên quan đến tội phạm, vật cấm tàng trữ, lưu hành, nên cần tịch thu tiêu hủy.

[5.2] Đối với 02 (Hai) bọc nilon trong suốt một đầu để trống; 01 (Một) đoạn ống hút nhựa màu trắng-cam, một đầu vạt nhọn, một đầu hàn kín; 01 (Một) cây kéo bằng kim loại (đã qua sử dụng); 01 (Một) vỏ điện thoại màu đen, có chữ NTTdocomo α; 01 (Một) ống hút nhựa tự chế, một đầu có gắn nỏ thủy tinh và ống hút nhựa; 01 (Một) hột quạt gas (đã qua sử dụng). Đây là những dụng cụ bị cáo dùng để sử dụng trái phép chất ma túy, dụng cụ chia nhỏ ma túy ra để bán và để chứa ma túy. Đối với 01 (Một) cái quần Jeans lưng, màu xám (đã qua sử

dụng), 01 (Một) nón bảo hiểm, màu đen (đã qua sử dụng) và 01 (Một) nón lưỡi trai, màu sọc đỏ (đã qua sử dụng), các tài sản này không còn giá trị sử dụng, bị cáo không yêu cầu nhận lại. Do đó, các vật chứng này cần tịch thu tiêu hủy.

[5.3] Đối với 01 (Một) chiếc xe mô tô biển số 66G1-173.95, số khung: 10BY054341, số máy: 55P1-054341 (đã qua sử dụng) bị cáo dùng làm phương tiện đi giao ma túy và 01 (Một) điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone, Model: Iphone 6S, số IMEI: 355431079389902, có gắn sim số 0963.952.663 (đã qua sử dụng) của bị cáo Đ dùng làm phương tiện để liên lạc mua bán trái phép chất ma túy. Do những tài sản này là phương tiện phạm tội, còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước. Ông Nguyễn Thành Ch là người đứng tên trong giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 66G1-173.95, không có tranh chấp về quyền sở hữu chiếc xe nên không xem xét. Trường hợp có tranh chấp sẽ được giải quyết trong vụ án khác theo thủ tục tố tụng dân sự.

[5.4] Đối với 01 (Một) điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 6S Plus, Model: A1687FCC, màu bạc (đã qua sử dụng) và 01 (Một) điện thoại di động, nhãn hiệu Vivo, màu đen, số IMEI 1: 866072032272991 và IMEI 2: 866072032272983, có gắn số: 0762815697 (đã qua sử dụng). Những tài sản này của bị cáo Đ dùng để liên lạc hàng ngày, không liên quan đến việc mua bán trái phép chất ma túy nên cần trả lại cho bị cáo Đ.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 38; Điều 50; điểm r, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

- Tuyên bố: Bị cáo Lê Tấn Đ phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.
- Xử phạt bị cáo Lê Tấn Đ 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 09 (Chín) tháng 6 (Sáu) năm 2021 (Hai không hai một).

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Lê Tấn Đ.

Căn cứ vào Điều 46; điểm a, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tịch thu, tiêu hủy các vật chứng gồm:

+ 01 (Một) phong bì được niêm phong (Vụ số: 137/KLGT-PC09 (MT) ngày 16/6/2021) có đóng dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện CP, tỉnh AG và các chữ ký ghi tên: Nguyễn Đăng Khoa và Lê Minh Hùng, bên trong có mẫu vật còn lại sau khi đã giám định, khối lượng: 3,5576 gam ma túy, loại

Methamphetamine;

+ 02 (Hai) bọc nilon trong suốt một đầu để trống; 01 (Một) đoạn ống hút nhựa màu trắng-cam, một đầu vạt nhọn, một đầu hàn kín; 01 (Một) cây kéo bằng kim loại (đã qua sử dụng); 01 (Một) vỏ điện thoại màu đen, có chữ NTTdocomo α; 01 (Một) ống hút nhựa tự chế, một đầu có gắn nỏ thủy tinh và ống hút nhựa; 01 (Một) hột quẹt gas (đã qua sử dụng); 01 (Một) cái quần Jeans lửng, màu xám (đã qua sử dụng); 01 (Một) nón bảo hiểm, màu đen (đã qua sử dụng); 01 (Một) nón lưỡi trai, màu sọc đỏ (đã qua sử dụng).

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước các vật chứng gồm:

+ 01 (Một) chiếc xe mô tô biển số 66G1-173.95, số khung: 10BY054341, số máy: 55P1-054341 (đã qua sử dụng);

+ 01 (Một) điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone, Model: Iphone 6S, số IMEI: 355431079389902, có gắn sim số 0963.952.663 (đã qua sử dụng).

- Trả lại cho bị cáo Lê Tấn Đ:

+ 01 (Một) điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 6S Plus, Model: A1687FCC, màu bạc (đã qua sử dụng);

+ 01 (Một) điện thoại di động, nhãn hiệu Vivo, màu đen, số IMEI 1: 866072032272991 và IMEI 2: 866072032272983, có gắn sim số: 0762815697 (đã qua sử dụng).

- Tất cả những tài sản, vật chứng nêu trên hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện CP, tỉnh AG đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/10/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện CP, tỉnh AG và Chi cục Thi hành án dân sự huyện CP, tỉnh AG.

Căn cứ vào các điều 136, 331 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Về án phí: Bị cáo Lê Tấn Đ phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo Lê Tấn Đ có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và

9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo, đương sự (2);
- TAND tỉnh An Giang (1);
- VKSND tỉnh An Giang (1);
- VKSND huyện Châu Phú (1);
- Nhà tạm giữ, THAHS CA HCP (2);
- Bộ phận THA Tòa án (1);
- Chi cục THADS huyện Châu Phú (1);
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh AG (1);
- Sở Tư Pháp tỉnh AG (1);
- Lưu hồ sơ vụ án (1);
- Lưu VT (1).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Duy Linh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Giữ

Nguyễn Phú Lộc

Nguyễn Duy Linh

